

Stt đơn vị	Số báo danh	Họ và đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành dự thi	Mã ngành dự thi	Loại ưu tiên	Kết quả môn thi					Tổng điểm (vấn đáp TH hệ số 2)	Ghi chú
				Nam	Nữ					Môn Ngoại ngữ	Môn tin học	Môn kiến thức chung	Môn kiến thức chuyên ngành	Môn vấn đáp TH		
32	BVDP 25	Quách Thị	Phương		30/10/1992	Tân Lập - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
33	BVDP 27	Vũ Kim	Thành		07/11/1988	Thọ Xuân - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
34	BVDP 30	Nguyễn Thị	Thảo		20/03/1987	Hồng Hà - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			38	72	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
35	BVDP 32	Nguyễn Thị	Thủy		18/01/1986	Đan Phượng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
36	BVDP 36	Phan Đình	Huy	18/04/1989		Tam Thuận - Phúc Thọ - Hà Nội	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	16.285			68	84	41	66	75	257
37	BVDP 39	Nguyễn Thị	Xuyến		02/10/1992	Tân Hội - Đan Phượng - Hà Nội	Kỹ thuật viên sinh hóa	16.286			73	100	96	98	96.5	387
38	BVDP 37	Đào Thị Hà	Thanh		25/6/1992	Tân Hội - Đan Phượng - Hà Nội	Kỹ thuật viên sinh hóa	16.286			71	90	57	50	96	299
39	BVDP 38	Lê Thị	Thơ		19/6/1993	Thanh Đa - Phúc Thọ - Hà Nội	Kỹ thuật viên sinh hóa	16.286			64	92	64	59,5	73,75	271

Đan Phượng, ngày 05 tháng 12 năm 2015

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

THÀNH CHỨC TỊCH



Nguyễn Văn Trung